**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 2**
**Thời gian thực hiện:** Tuần 2 từ ngày 14/9 - 18/09/2026

**Tên nhóm lớp: Nhà trẻ 18 – 24 tháng tuổi**
**Số lượng trẻ trong nhóm lớp: 17 trẻ**
**Số giáo viên: 2, La Thị Vùng + Đàm Thị Đông**

| Thứ / Hoạt động | Thứ 2 | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 |
|---|---|---|---|---|---|
| **Đón trẻ - chơi - thể dục sáng.** | **1. Đón trẻ:**<br>- Cô đón trẻ vào lớp, cô dạy trẻ chào cô, chào ông bà, bố mẹ.<br>- Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khoẻ của trẻ ở nhà.<br>- Trò chuyện về một số bộ phận trên cơ thể bé.<br>- Chơi với đồ chơi: Tháo lắp vòng, búp bê.<br>**2. Điểm danh**<br>**3. Thể dục buổi sáng:** Tập bài: Tay em. | | | | |
| **Chơi - Tập có chủ định.** | **+ Thể dục:**<br>- Vận động cơ bản: Đi trong đường hẹp.<br>- Trò chơi vận động: Con bọ dừa | **+ Nhận biết:**<br>- Nhận biết mắt, mũi, miệng, tai của bé | **+ Văn học:**<br>Nghe đọc đồng dao: Chi chi chành chành. | **+ Hoạt động với đồ vật:**<br>- Chơi tháo lắp vòng | **+ Âm nhạc:**<br>- Nghe hát: Hãy xoay nào |
| **Tăng cường tiếng việt** | *Đường hẹp, bọ dừa* | *mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân* | *Chi chi, chành chành.* | *Cái vòng, tháo lắp* | *Mũi, cằm, tai* |

| | |
|---|---|
| **Chơi - Tập** | - Mở sách, xem tranh về các bộ phận trên cơ thể bé.<br>- Chơi với búp bê: Cho búp bê ăn, ru búp bê ngủ.<br>- Chơi tháo lắp vòng<br>- Nghe đọc đồng dao nu na nu nống<br>- Nghe hát và làm động tác minh hoạ bài tay thơm tay ngoan. |
| **Tăng cường tiếng việt** | - Luyện tập nghe, nói các câu có chứa từ: *Tay thơm,tay ngoan, búp bê.* |
| **Ăn chính trưa, ngủ, vệ sinh, ăn phụ.** | - Ăn bữa chính trưa:<br>+ Trước khi ăn: Làm quen với rửa tay, rửa mặt, tập ngồi vào bàn ăn, tập mời trước khi ăn<br>+ Trong khi ăn: Tập cầm thìa xúc ăn<br>+ Sau khi ăn: Tập cầm cốc uống nước<br>- Ngủ trưa:<br>+ Trước khi ngủ: Tập chuẩn bị gối đi ngủ<br>+ Trong khi ngủ: Tập thói quen ngủ trưa ở lớp.<br>+ Sau khi ngủ: Tập cất gối sau khi ngủ dậy<br>- Vệ sinh: Tập ngồi bô khi đi vệ sinh.<br>- Vận động nhẹ nhàng: Bài ồ sao bé không lắc<br>- Ăn bữa phụ (ăn bánh, uống sữa). |
| **Chơi - Tập** | - Trò chơi thăm nhà búp bê.<br>- Trò chơi chuông kêu ở đâu.<br>- Nghe đọc đồng dao chi chi chành chành.<br>- Chơi tháo lắp vòng<br>- Nghe hát và làm động tác minh hoạ bài hãy xoay nào. |
| **Ăn chính chiều** | - Trước khi ăn<br>- Trong khi ăn<br>- Sau khi ăn |
| **Trả trẻ** | - Vệ sinh cá nhân cho trẻ, sắp xếp đồ dùng cho trẻ.<br>- Đọc thơ, hát, chơi trò chơi với các bộ phận trên cơ thể bé.<br>- Dạy trẻ chào trước khi ra về.<br>- Dọn vệ sinh lớp học gọn gàng sạch sẽ. |

# KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 2

**Thời gian thực hiện:**Tuần 2 từ ngày 14/9 - 18/09/2026

**Tên nhóm lớp: Nhà trẻ 18 – 24 tháng tuổi**
**Số lượng trẻ trong nhóm lớp: 17 trẻ**
**Số giáo viên: 2, Trần Thị Thủy + Lương Thị Lý**

| Thứ / Hoạt động | Thứ 2 | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 |
|---|---|---|---|---|---|
| **Đón trẻ - chơi - thể dục sáng.** | **1. Đón trẻ:**<br>- Cô đón trẻ vào lớp, cô dạy trẻ chào cô, chào ông bà, bố mẹ.<br>- Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khoẻ của trẻ ở nhà.<br>- Trò chuyện về một số bộ phận trên cơ thể bé.<br>- Chơi với đồ chơi: Tháo lắp vòng, búp bê.<br>**2. Điểm danh**<br>**3. Thể dục buổi sáng:** Tập bài: Tay em. | | | | |
| **Chơi - Tập có chủ định.** | **+ Thể dục:**<br>- Vận động cơ bản: Đi trong đường hẹp.<br>- Trò chơi vận động: Con bọ dừa | **+ Nhận biết:**<br>- Nhận biết mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân của bé | **+ Văn học:**<br>Nghe đọc đồng dao: Chi chi chành chành. | **+ Hoạt động với đồ vật:**<br>- Chơi tháo lắp vòng | **+ Âm nhạc:**<br>- Nghe hát: Hãy xoay nào |
| **Chơi - Tập** | - Mở sách, xem tranh về các bộ phận trên cơ thể bé.<br>- Chơi với búp bê: Cho búp bê ăn, ru búp bê ngủ.<br>- Chơi tháo lắp vòng<br>- Nghe đọc đồng dao nu na nu nống<br>- Nghe hát và làm động tác minh hoạ bài tay thơm tay ngoan. | | | | |

| | |
|---|---|
| **Ăn chính trưa, ngủ, vệ sinh, ăn phụ.** | - Ăn bữa chính trưa:<br>+ Trước khi ăn: Làm quen với rửa tay, rửa mặt, tập ngồi vào bàn ăn, tập mời trước khi ăn<br>+ Trong khi ăn: Tập cầm thìa xúc ăn<br>+ Sau khi ăn: Tập cầm cốc uống nước<br>- Ngủ trưa:<br>+ Trước khi ngủ: Tập chuẩn bị gối đi ngủ<br>+ Trong khi ngủ: Tập thói quen ngủ trưa ở lớp.<br>+ Sau khi ngủ: Tập cất gối sau khi ngủ dậy<br>- Vệ sinh: Tập ngồi bô khi đi vệ sinh.<br>- Vận động nhẹ nhàng: Bài ồ sao bé không lắc<br>- Ăn bữa phụ (ăn bánh, uống sữa). |
| **Chơi - Tập** | - Trò chơi thăm nhà búp bê.<br>- Trò chơi chuông kêu ở đâu.<br>- Nghe đọc đồng dao chi chi chành chành.<br>- Chơi tháo lắp vòng<br>- Nghe hát và làm động tác minh hoạ bài hãy xoay nào. |
| **Ăn chính chiều** | - Trước khi ăn<br>- Trong khi ăn<br>- Sau khi ăn |
| **Trả trẻ** | - Vệ sinh cá nhân cho trẻ, sắp xếp đồ dùng cho trẻ.<br>- Đọc thơ, hát, chơi trò chơi với các bộ phận trên cơ thể bé.<br>- Dạy trẻ chào trước khi ra về.<br>- Dọn vệ sinh lớp học gọn gàng sạch sẽ. |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 2**
**Chủ đề: Bé và các bạn**
**Nhánh 2: Các bạn của bé ở lớp**
*Thời gian thực hiện:1 tuần, từ ngày 14/09/2026 đến ngày 18/09/2026*

Nhóm lớp: 24-36 tháng tuổi
Số lượng trẻ: 23 trẻ
Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Hoàng Thị Khuyên + Đào Thị Nguyệt

| Thứ / Hoạt động | Thứ 2<br>14/09/2026 | Thứ 3<br>15/09/2026 | Thứ 4<br>16/09/2026 | Thứ 5<br>17/09/2026 | Thứ 6<br>18/09/2026 |
|---|---|---|---|---|---|
| **Đón trẻ, chơi**<br>**Điểm danh**<br>**Thể dục sáng** | **1. Đón trẻ:**<br>- Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô giáo, bố mẹ và các bạn, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ.<br>- Trẻ chơi theo ý thích.<br>- Trò chuyện về chủ đề nhánh: Các bạn của bé ở lớp.<br>**2. Điểm danh:**<br>- Ghi trẻ đến lớp.<br>**3. Thể dục sáng:**<br>- Tập bài: Ồ sao bé không lắc. | | | | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| **Chơi - tập có chủ đích.** | *** Thể dục**<br>- Vận động cơ bản: Đi Trong đường hẹp.<br>- Trò chơi vận động: Bò lấy đồ chơi. | *** Nhận biết**<br>- Nhận biết các bạn của bé. | *** HĐVĐV**<br>- Chơi với bóng. | *** Văn học**<br>- Kể chuyện cho trẻ nghe: Bạn tốt quá. | *** Âm Nhạc**<br>- Vận động theo nhạc: Tay thơm tay ngoan.<br>- Nghe hát: Múa vui. |
| **Hoạt động Chơi - Tập** | - Bé chơi thao tác vai: Chơi bế búp bê, cho búp bê ăn, cho búp bê ngủ.<br>- Bé hoạt động với đồ vật: Chơi bỏ hạt vào lọ.<br>- Bé yêu nghệ thuật:<br>+ Xem tranh về chủ đề bé và các bạn.<br>+ Hát các bài hát về chủ đề.<br>+ Tô màu khuôn mặt của bé. | | | | |
| | **1. Dạo chơi:** Dạo chơi trên sân trường.<br>**2. Trò chơi:**<br>- Trò chơi vận động: Qua đường.<br>- Trò chơi dân gian: Dung dăng dung dẻ, nu na nu nống<br>**3. Chơi tự do:** Chơi với đồ chơi ngoài trời. | | | | |
| **Ăn chính, ngủ, ăn phụ.** | *** Ăn chính**<br>- Trước khi ăn.<br>- Trong khi ăn.<br>- Sau khi ăn.<br>*** Ngủ**<br>- Trước khi ngủ.<br>- Trong khi ngủ.<br>- Sau khi ngủ.<br>- Vận động bài hát: "Ồ sao bé không lắc".<br>*** Ăn phụ:** Cho trẻ uống sữa, ăn bánh,... | | | | |

| | |
|---|---|
| **Chơi - tập** | - Thăm nhà búp bê.<br>- Nhận biết bạn trai, bạn gái.<br>- Chơi với đất nặn.<br>- Kể chuyện theo tranh: Các bộ phận đáng yêu.<br>- Hát bài: Em bé búp bê, vui đến trường. |
| **Ăn chính** | + Chuẩn bị trước khi ăn: Kê bàn ghế.<br>+ Trong khi ăn: Bao quát trẻ ăn.<br>+ Sau khi ăn xong**:** Cô cất bát thìa cho trẻ đi vệ sinh. |
| **Trả trẻ** | - Trước khi trả trẻ: Vệ sinh cá nhân trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ.<br>- Trong khi trả trẻ: Trẻ chào bố mẹ , cô giáo, chào các bạn trước khi ra về<br>- Sau khi trả trẻ: Vệ sinh nhóm lớp, sắp xếp đồ dùng, đồ chơi gọn gàng. |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 2**
**Chủ đề: Bé và các bạn**
**Nhánh 2: Các bạn của bé ở lớp**
*Thời gian thực hiện:1 tuần, từ ngày 14/9/2026 đến ngày 18/9/2026*

Nhóm lớp: 24-36 tháng tuổi Bắc Tập.
Số lượng trẻ: 24 trẻ
Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Đoàn Thị Trang + Long Thị Phương

| Thứ / Hoạt động | Thứ 2<br>14/9/2026 | Thứ 3<br>15/9/2026 | Thứ 4<br>16/9/2026 | Thứ 5<br>17/9/2026 | Thứ 6<br>18/9/2026 |
|---|---|---|---|---|---|
| **Đón trẻ, chơi Điểm danh Thể dục sáng** | 1. Đón trẻ: Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô giáo, bố mẹ và các bạn, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ.<br>- Trẻ chơi theo ý thích.<br>- Trò chuyện về chủ đề nhánh: Các bạn của bé ở lớp.<br>2. Điểm danh: Ghi trẻ đến lớp.<br>3. Thể dục sáng: Tập bài: Ồ sao bé không lắc. | | | | |
| **Chơi - tập có chủ đích.** | *** Thể dục**<br>- Vận động cơ bản: Đi Trong đường hẹp.<br>- Trò chơi vận động: Bò lấy đồ chơi. | ***Nhận biết:**<br>- Nhận biết các bạn của bé.<br>. | *** HĐVĐV:**<br>- Chơi với bóng. | *** Văn học:**<br>- Kể chuyện cho trẻ nghe: Bạn tốt quá. | *** Âmnhạc:**<br>- Vận động theo nhạc: Tay thơm tay ngoan.<br>- Nghe hát: Múa vui. |
| **Tăng cường tiếng việt** | Đi trong đường hẹp<br>Bò lấy đồ chơi | Các bạn | Qủa bóng<br>Qủa bóng to<br>Quả bóng nhẵn | Bạn tốt quá | Tay thơm tay ngoan<br>Múa vui |

| | |
|---|---|
| **Chơi - Tập** | - Bé chơi thao tác vai: Chơi bế búp bê, cho búp bê ăn, cho búp bê ngủ.<br>- Bé hoạt động với đồ vật: Chơi bỏ hạt vào lọ.<br>- Bé yêu nghệ thuật:<br>+ Xem tranh về chủ đề bé và các bạn.<br>+ Hát các bài hát về chủ đề.<br>+ Tô màu khuôn mặt của bé. |
| **Tăng cường tiếng việt** | Luyện tập nghe, nói các câu có chứa từ: Ru em ngủ, cho em ăn, bỏ hạt vào lọ, khuôn mặt bé,…. |
| | 1. Dạo chơi: Dạo chơi trên sân trường.<br>2. Trò chơi:<br>- Trò chơi vận động: Qua đường.<br>- Trò chơi dân gian: Dung dăng dung dẻ.<br>3. Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời. |
| **Tăng cường tiếng việt** | - Luyện tập nghe nói một số câu và từ có chứa các câu từ: Sân trường, qua đường, dung dăng dung dẻ, cầu trượt, bập bênh,… |
| **Ăn chính, ngủ, ăn phụ.** | * Ăn chính<br>- Trước khi ăn.<br>- Trong khi ăn.<br>- Sau khi ăn.<br>* Ngủ<br>- Trước khi ngủ.<br>- Trong khi ngủ.<br>- Sau khi ngủ.<br>- Vận động bài hát: "Ồ sao bé không lắc".<br>* Ăn phụ: Cho trẻ uống sữa, ăn bánh,... |
| **Chơi - tập** | - Thăm nhà búp bê.<br>- Nhận biết bạn trai, bạn gái.<br>- Chơi với đất nặn.<br>- Kể chuyện theo tranh: Các bộ phận đáng yêu.<br>- Hát bài: Em bé búp bê, vui đến trường. |

| | |
|---|---|
| **Ăn chính** | + Chuẩn bị trước khi ăn: Kê bàn ghế.<br>+ Trong khi ăn: Bao quát trẻ ăn.<br>+ Sau khi ăn xong**:** Cô cất bát thìa cho trẻ đi vệ sinh. |
| **Trả trẻ** | - Trước khi trả trẻ: Vệ sinh cá nhân trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ.<br>- Trong khi trả trẻ: Trẻ chào bố mẹ , cô giáo, chào các bạn trước khi ra về<br>- Sau khi trả trẻ: Vệ sinh nhóm lớp, sắp xếp đồ dùng, đồ chơi gọn gàng. |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 2**
**Chủ đề: Trường mầm non**
**Chủ đề nhánh 2: Điểm trường Bắc Xa của bé.**
*Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 14/9/2026 đến ngày 18/9/2026*

Nhóm lớp: 3-4 tuổi
Số Lượng trẻ: 23 trẻ
Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Lê Thị Thu – Vi Thị Phương

| Thứ / Hoạt động | **Thứ hai** 14/9/2026 | **Thứ ba** 15/9/2026 | **Thứ tư** 16/9/2026 | **Thứ năm** 17/9/2026 | **Thứ sáu** 18/9/2026 |
|---|---|---|---|---|---|
| **Đón trẻ, chơi, thể dục sáng** | **1. Đón trẻ:** Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô và bố mẹ, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định<br>- Trò chuyện sáng: Trò chuyện về các hoạt động của trẻ ở trường<br>- Trẻ chơi theo ý thích<br>**2. Điểm danh - dự báo thời tiết**<br>**3. Thể dục sáng:** Tập theo bài thể dục tháng 9: Con đường đến trường.<br>+ Hô hấp: Thổi bóng bay<br>+ Tay: Từng tay đưa lên cao, hai tay dang ngang.<br>+ Bụng lườn: Quay người sang bên. + Chân: Đứng nâng cao chân, gập gối<br>+ Bật tách - chụm chân tại chỗ. | | | | |
| **Hoạt động học** | *** Thể dục**<br>VĐCB: Đi trong đường hẹp.<br>TCVĐ: Ném bóng vào rổ | *** Toán**<br>Dạy trẻ ghép đôi 2 đối tượng | *** Văn học**<br>Kể chuyện cho trẻ nghe: Thỏ trắng đi học... | *** Tạo hình**<br>Dán dây cờ (Mẫu) | *** Âm nhạc**<br>DH: Trường chúng cháu là trường mầm non.<br>TCAN: Ai nhanh nhất<br>NH: Ngày đầu tiên đi học |
| | **1. Góc phân vai:** Cô giáo,cấp dưỡng, gia đình, cửa hàng bán đồ dùng học tập | | | | |

| | |
|---|---|
| **Chơi, hoạt động ở các góc** | **2. Góc xây dựng:** Xây khu vui chơi của bé, chơi với đồ chơi lắp ghép.<br>**3. Góc âm nhạc:** Hát biểu diễn các bài hát về chủ đề trường mầm non.<br>**4. Góc tạo hình:** Vẽ, tô màu, nặn, cắt dán đồ dùng đồ chơi<br>**5. Góc thư viện:** Xem tranh ảnh về trường mầm non.<br>**6. Góc thiên nhiên:** Gieo hạt, chăm sóc cây |
| **Chơi ngoài trời** | **1. Hoạt động có chủ đích:**<br>- Quan sát các gian chơi: Khu vận động, vườn cổ tích, thư viện.<br>- Thí nghiệm: Vị của nước<br>- Quan sát một số hiện tượng phát sinh (nếu có)<br>**2. Trò chơi vận động-trò chơi dân gian**<br>- Trò chơi vận động: Ai đi khéo hơn, Bé trổ tài<br>-Trò chơi dân gian: Mèo đuổi chuột, Nhảy bao bố.<br>**3. Chơi tự do:** Chơi xe đạp, khu vận động. |
| **Hoạt động ăn** | **1. Trước khi ăn:** Kê dọn bàn ghế, bát, thìa, khăn lau vệ sinh sạch sẽ.<br>- Luyện cho trẻ kĩ năng rửa tay bằng xà phòng, hướng dẫn trẻ cách rửa tay, rửa mặt.<br>**2. Trong khi ăn:** Hướng dẫn trẻ cách cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng.<br>- Cô chia khẩu phần ăn cho trẻ: Giáo dục dinh dưỡng cho trẻ<br>**3. Sau khi ăn:** Cho trẻ đi lau miệng, uống nước xúc miệng |
| **Hoạt động ngủ** | **1. Trước khi ngủ:** Chuẩn bị phản, chiếu, gối.<br>**2. Trong khi ngủ:** Cô trông trẻ ngủ<br>**3. Sau khi ngủ**: Cùng trẻ cất phản, chiếu gối<br>- Vận động: Tập thể dục nhịp điệu theo bài đu quay. Ăn quà chiều. |
| **Chơi hoạt động theo ý thích** | - Ôn ghép đôi 2 đối tượng. Thực hành cuốn vở bé làm quen với toán bài: Ghép đôi, trang 11<br>- Kể chuyện cho trẻ nghe: Học trò của cô giáo chim khách, Thỏ trắng đi học<br>- Trò chơi học tập: Gọi nhanh lấy đúng<br>- Thực hành với vở bé làm quen chữ cái bài ô trang 3.<br>- Thực hành vở chủ đề Trường mầm non trang 4,5.<br>- Chơi tự do ở các góc. Lao động xếp đồ dùng đồ chơi gọn gàng ngăn nắp.<br>- Hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề. Nhận xét nêu gương cuối tuần. |
| **Trả trẻ** | - Chỉnh chu đầu tóc, trang phục gọn gàng cho trẻ. Vệ sinh trả trẻ |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 2**
**Chủ đề: Trường mầm non**
**Chủ đề nhánh 2: Điểm trường Bắc tập của bé**
*Thời gian thực hiện 1 tuần:* Từ ngày 14/9/2026 đến ngày 18/9/2026

**Nhóm lớp: 3-4 tuổi**
**Số Lượng trẻ: 26 trẻ**
**Giáo viên phụ trách nhóm lớp:Lục Thị Thủy - Nịnh Thị Hằng**

| Thứ / Hoạt động | Thứ hai 14/9/2026 | Thứ ba 15/9/2026 | Thứ tư 16/9/2026 | Thứ năm 17/9/2026 | Thứ sáu 18/9/2026 |
|---|---|---|---|---|---|
| **Đón trẻ, chơi, thể dục sáng** | **1. Đón trẻ:** Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô và bố mẹ, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định<br>- Trò chuyện sáng: Trò chuyện về các hoạt động của trẻ ở trường<br>- Trẻ chơi theo ý thích<br>**2. Điểm danh - dự báo thời tiết**<br>**3. Thể dục sáng:** Tập theo bài thể dục tháng 9: Con đường đến trường.<br>+ Hô hấp: Thổi bóng bay + Tay 5: Từng tay đưa lên cao, hai tay dang ngang.<br>+ Bụng lườn 3: Quay người sang bên. + Chân 4: Đứng nâng cao chân, gập gối<br>+ Chân 2: Bật tách - chụm chân tại chỗ. | | | | |
| **Hoạt động học** | *** Thể dục**<br>VĐCB: Đi trong đường hẹp.<br>TCVĐ: Ném bóng vào rổ | *** Toán**<br>Dạy trẻ ghép đôi 2 đối tượng | *** Văn học**<br>Kể chuyện cho trẻ nghe: Thỏ trắng đi học... | *** Tạo hình**<br>Dán dây cờ (Mẫu) | *** Âm nhạc**<br>DH: Trường chúng cháu là trường mầm non.<br>TCAN: Ai nhanh nhất<br>NH: Ngày đầu tiên đi học |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| **Tăng cường tiếng việt** | **- Luyên tập nghe, nói các từ, các câu có chứa các từ :** Đường hẹp, | Ghép đôi, | hiền lành, thủ thit | Bôi hồ vào mặt sau lá cờ rồi dán lên dây | Cháu lên ba |
| **Chơi, hoạt động ở các góc**<br><br>**Tăng cường tiếng việt** | **1. Góc phân vai**: Cô giáo,cấp dưỡng, bố mẹ đưa đi mua đồ dùng học tập, cửa hàng đồ dùng học tập<br>**2. Góc xây dựng**: Xây khu vui chơi của bé, chơi với đồ chơi lắp ghép bộ nam châm thông minh<br>**3. Góc âm nhạc**: Hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề trường mầm non.<br>**4. Góc tạo hình**: Vẽ, tô màu, nặn, cắt dán đồ dùng đồ chơi<br>**5. Góc thư viện**: Xem sách, xem tranh ảnh về trường mầm non.<br>**6. Góc thiên nhiên:** Gieo hạt, chăm sóc cây | | | | |
| | **- Luyện tập nghe, nói các từ, các câu có chứa các từ :** Cấp dưỡng, đồ dùng học tập, bộ nam châm thông minh, nặn, cắt dán, gieo hạt, chăm sóc cây…….. | | | | |
| **Chơi ngoài trời**<br><br>**Tăng cường tiếng việt** | **1. Hoạt động có chủ đích:**<br>- Quan sát xung quanh trường học của bé quan sát khu vườn cổ tích,<br>- Thí nghiệm: Hạt tiêu chạy trốn<br>- Dạo chơi quan sát hiện tượng phát sinh.<br>**2. Trò chơi**<br>**a. Trò chơi vận động:**<br>- Ai đi khéo hơn<br>- Bé trổ tài<br>**b. Trò chơi dân gian:**<br>- Mèo đuổi chuột,lộn cầu vồng<br>**3. Chơi tự do:** Chơi xe đạp, khu vận động. | | | | |
| | **- Luyện tập nghe, nói các từ, các câu có chứa các từ :** Trường mầm non Bắp Tập, Vườn cổ tích, hạt tiêu chạy trốn,trổ tài…… | | | | |
| **Hoạt động ăn** | **1. Trước khi ăn:** Kê dọn bàn ghế, bát, thìa, khăn lau vệ sinh sạch sẽ.<br>- Luyện cho trẻ kỹ năng rửa tay bằng xà phòng, hướng dẫn trẻ cách rửa tay, rửa mặt.<br>**2. Trong khi ăn:** Hướng dẫn trẻ cách cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng.<br>- Cô chia khẩu phần ăn cho trẻ: Giáo dục dinh dưỡng cho trẻ | | | | |

| | |
|---|---|
| | **3. Sau khi ăn:** Cho trẻ đi lau miệng, uống nước súc miệng |
| **Hoạt động ngủ** | **1. Trước khi ngủ:** Chuẩn bị phản, chiếu, gối.<br>**2. Trong khi ngủ:** Cô trông trẻ ngủ<br>**3. Sau khi ngủ**: Cùng trẻ cất phản, chiếu gối<br>- Vận động: Tập thể dục nhịp điệu theo bài đu quay. Ăn quà chiều. |
| **Chơi hoạt động theo ý thích** | - Ôn ghép đôi 2 đối tượng. Thực hành cuốn vở bé làm quen với toán bài: Ghép đôi, trang 11<br>- Kể chuyện cho trẻ nghe: Học trò của cô giáo chim khách, Thỏ trắng đi học<br>- Trò chơi học tập: Gọi nhanh lấy đúng<br>- Thực hành vở chủ đề Trường mầm non trang 4,5.<br>- Chơi tự do ở các góc. Lao động xếp đồ dùng đồ chơi gọn gàng ngăn nắp.<br>- Hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề. Nhận xét nêu gương cuối tuần. |
| **Trả trẻ** | - Chỉnh chu đầu tóc, trang phục gọn gàng cho trẻ. Vệ sinh trả trẻ |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 2**
**Chủ đề: Trường mầm non Kỳ Thượng**
**Chủ đề nhánh 2: Điểm trường Bắc Xa của bé**
Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 15/9/2026 đến ngày 19/9/2026

**Tên nhóm/lớp: 4 - 5 tuổi.**
**Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 18 trẻ**
**Số giáo viên/lớp, tên giáo viên: Hoàng Thị Thu Hường + Nguyễn Thị Trang**

| Thứ / Hoạt động | Thứ hai<br>14/9/2026 | Thứ ba<br>15/9/2026 | Thứ tư<br>16/9/2026 | Thứ năm<br>17/9/2026 | Thứ sáu<br>18/9/2026 |
|---|---|---|---|---|---|
| **Đón trẻ, chơi, thể dục sáng** | **1. Đón trẻ:** Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô và bố mẹ. Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. Nghe các bài hát về chủ đề trường mầm non. Trò chuyện sáng: Trò chuyện về điểm trường Bắc xa của bé. Trẻ chơi theo ý thích<br>**2. Điểm danh**: Cô lấy sổ điểm danh, gọi tên trẻ lần lượt theo sổ<br>**3. Thể dục sáng:**<br>+ Hô hấp: Hít vào thở ra.<br>+ Động tác tay 2: Đưa 2 tay ra phía trước- sau và vỗ vào nhau.<br>+ Động tác bụng 2: Quay người sang bên.+ Động tác chân : Đứng 1 chân nâng cao, gập gối.<br>+ Động tác bật: Bật tách khép chân | | | | |
| **Hoạt động học** | Thể dục<br>VĐCB: Đi khuỵu gối.<br>TCVĐ: Lăn bóng | Toán<br>Gộp 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 2. Đếm và nói kết quả | Văn học<br>Dạy trẻ đọc thơ: Tình bạn. | Kpxh<br>Tìm hiểu về điểm trường Bắc Xa của bé | Tạo hình<br>Vẽ bóng bay (ĐT) |
| **Chơi, hoạt động ở các góc** | **1. Góc phân vai**: Cô giáo, học sinh, cửa hàng bán đồ dùng đồ chơi.<br>**2. Góc xây dựng**: Xây trường mầm non của bé, chơi với đồ chơi lắp ghép<br>**3. Góc âm nhạc**: Hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề trường mầm non. | | | | |

| | |
|---|---|
| | **4. Góc tạo hình**: Vẽ, tô màu, nặn đồ dùng đồ chơi<br>**5. Góc thư viện**: Xem sách, xem tranh ảnh về ngày khai giảng, 1 số hoạt động diễn ra tromg ngày khai giảng, chơi với bộ đồ chơi thông minh: bộ đồ chơi kể chuyện... |
| **Hoạt động ngoài trời** | **1. Hoạt động có chủ đích:** Quan sát các khu vực trường mầm non Bắc Xa của bé<br>- Thí nghiệm vật chìm vật nổi. Dạo chơi quan sát hiện tượng phát sinh.<br>**2. Trò chơi vận động, trò chơi dân gian**<br>- Trò chơi vận động: Ai nhanh hơn, tiếp bóng.<br>- Trò chơi dân gian: Lộn cầu vồng, chi chi chành chành<br>**3. Chơi tự do:** Chơi tự do ngoài sân trường.<br>- Chơi khu thư viện của bé. Phòng bé vui chơi |
| **Hoạt động ăn** | - Trước khi ăn: Hướng dẫn trẻ rửa tay, lau mặt.<br>- Trong khi ăn: Cô bao quát trẻ, nhắc nhở trẻ ăn hết suất, ăn lịch sự, không làm cơm rơi cơm vãi<br>- Sau khi ăn: Nhắc nhở trẻ vệ sinh cá nhân (lau mặt, rửa tay...) |
| **Hoạt động ngủ** | - Trước khi ngủ: Chuẩn bị phòng ngủ hợp lý, gọn gàng<br>- Trong khi ngủ: Cô bao quát trẻ.<br>- Sau khi ngủ: Nhắc nhở trẻ vệ sinh cá nhân<br>- Vận động nhẹ nhàng: Vui đến trường |
| **Chơi hoạt động theo ý thích** | - Ăn bữa chiều.<br>- Chơi bộ lắp ghép hình học, bộ kính viễn vọng, bộ ống nhòm, bộ kính hiển vi cho bé.<br>- Thực hiện cuốn bé làm quen với toán (trang 5)<br>- Thực hành vở bé làm quen chữ cái ( trang 3)<br>- Thực hành vở chủ đề trường mầm non (Tờ 4,5,6)<br>- Thực hành kỹ năng rửa tay, lau mặt.<br>- Trò chuyện nội quy khi đi vệ sinh<br>- Hát bài vui đến trường, ngày vui của bé, cháu đi mẫu giáo.<br>- Nhận xét nêu gương cuối tuần |
| **Trả trẻ** | - Chỉnh chu đầu tóc, trang phục gọn gàng cho trẻ.<br>- Vệ sinh trả trẻ. |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN: 2**

**Chủ đề nhánh 1: Trường mầm non Kỳ Thượng**

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 14/9/2026 đến ngày 18/9/2026

**Tên nhóm/lớp: Mẫu giáo ghép 3,4,5 tuổi.**

**Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 17 trẻ**

**Số giáo viên/lớp, tên giáo viên: Nịnh Thị Hương + Chu Thị Trang**

| Thứ / Hoạt động | **Thứ hai**<br>14/9/2026 | **Thứ ba**<br>15/9/2026 | **Thứ tư**<br>16/9/2026 | **Thứ năm**<br>17/9/2026 | **Thứ sáu**<br>18/9/2026 |
|---|---|---|---|---|---|
| **Đón trẻ, chơi, thể dục sáng** | **1. Đón trẻ:** Cô đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định, trao đổi với phụ huynh tình hình của trẻ. Cho trẻ chơi tự chọn ở các góc: Chơi với bộ lắp ghép đa năng, lego, ghép hình sáng tạo.<br>- Trò chuyện, nhớ lại ngày hội đến trường của bé. Trò chuyện về trường mầm non Kỳ Thượng.<br>**2. Điểm danh**: Ghi tên trẻ đến lớp - dự báo thời tiết<br>**3. Thể dục sáng:** Tập theo nhạc bài hát tháng 9: + Hô hấp: Thổi nơ bay+ Tay: Đưa ra trước, gập khuỷu tay. (4 tuổi)<br>+ Bụng lườn: Đứng cúi về trước.<br>+ Chân: Đưa chân ra các phía (5 tuổi)<br>+ Bật lên trước, ra sau, sang bên (4 tuổi) (3 tuổi) | | | | |
| **Hoạt động học**<br><br>**Tăng cường tiếng Việt** | *** Thể dục**<br>-VĐCB: Đi mép ngoài bàn chân.<br>TCVĐ: Ai ném xa hơn<br>(Ném xa bằng 1 tay) | ***Tạo hình**<br>Vẽ chân dung cô giáo (mẫu) | ***Toán**<br>Đếm đến 6, nhận biết nhóm có 6 đối tượng, nhận biết số 6 | *** Chữ cái**<br>- Trò chơi với chữ cái o, ô, ơ | ***PTTCKNXH**<br>- Bé vâng lời cô |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | Mép ngoài, bàn chân, ném xa | Cô giáo em, chân dung, khuôn mặt | Bút màu, phấn, sách | Nét cong tròn, nét móc | Vâng ạ, xin chào |
| **Hoạt động góc**<br><br>**Tăng cường tiếng Việt** | **1. Góc phân vai**: Chơi gia đình nấu ăn, trường học<br>**2. Góc xây dựng**: Xây khuôn viên trường mầm non.<br>**3. Góc tạo hình:** Tô màu tranh vẽ đồ chơi của bé. Nặn đồ chơi. Làm tranh từ nguyên vật liệu.<br>**4. Góc âm nhạc:** Hát, vận động, nghe các bài hát về chủ đề trường mầm non.<br>**5. Góc thư viện:** Xem tranh ảnh về các hoạt động của bé ở trường mầm non.<br>**6. Góc kỹ năng:** Kỹ năng chào hỏi lễ phép.<br>- **Luyện tập nghe, nói các từ, các câu có chứa các từ:** Gia đình, nấu ăn, niềm nở, mời chào khách.. | | | | |
| **Hoạt động ngoài trời**<br><br>**Tăng cường tiếng Việt** | **1. Hoạt động có chủ đích**<br>- Quan sát lớp học điểm trường Bắc Cáp.<br>- Sự kì diệu của viên phấn<br>- Dự kiến hoạt động phát sinh (nếu có)<br>**2. Trò chơi**<br>**a. Trò chơi vận động:** Ai đi giỏi hơn, thi xem bạn nào nhanh.<br>**b. Trò chơi dân gian:** Đi qua cầu khỉ<br>**3. Chơi tự do:** Chơi tự do xung quanh sân trường<br>- **Nghe nói, luyện tập các từ, các câu có chứa các từ:** Lớp 3,4,5 tuổi, , con chào cô, viên phấn, kì diệu.. | | | | |
| **Hoạt động ăn** | **1. Trước khi ăn**<br>- Trẻ vệ sinh rửa tay, rửa mặt. Kê bàn ghế cùng cô. Đọc thơ "Giờ ăn", giới thiệu món ăn, chất dinh dưỡng.<br>**2. Trong khi ăn**<br>- Hướng dẫn trẻ cầm bát, thìa, xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, nhặt thức ăn rơi, ăn hết xuất.<br>**3. Sau khi ăn**<br>- Trẻ cất bát thìa, cô lau dọn | | | | |
| **Hoạt động ngủ** | **1. Trước khi ngủ**<br>- Kê phản, chiếu, gối, chuẩn bị đi ngủ.<br>- Đi vệ sinh đúng nơi quy định. | | | | |

| | |
|---|---|
| | - Đọc thơ "Giờ đi ngủ"<br>**2. Trong khi ngủ**<br>- Cô bao quát, vỗ về trẻ ngủ, sửa tư thế ngủ cho trẻ.<br>**3. Sau khi ngủ dậy**<br>- Nhắc trẻ đi vệ sinh. Cất phản, chiếu, gối vào nơi quy định.<br>- Vận động bài " Đu quay". Ăn bữa chiều |
| **Chơi, hoạt động theo ý thích** | - Sử dụng vở chủ đề Trường mầm non tờ 6,9<br>- Sử dụng vở chữ cái: Trò chơi với chữ cái o.ô.ơ<br>- Đọc bài đồng dao dung dăng dung dẻ.<br>- Thực hành cuốn bé làm quen với toán (Số 6)<br>- Nghe kể truyện: Thỏ con đi học.<br>- Hướng dẫn trẻ nhận biết ký hiệu trên ca, cốc, khăn mặt<br>- Chơi tự do ở các góc: Chơi bộ rô bốt sáng tạo cho em, xếp đồ chơi gọn gàng<br>- Biểu diễn các bài hát về chủ đề mà trẻ đã biết.<br>-Nêu gương cuối tuần. |
| **Trả trẻ** | - Dọn dẹp đồ chơi<br>- Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ, trẻ chào bố mẹ , cô giáo, chào các bạn trước khi ra về.<br>- Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày: Thái độ, sức khỏe....<br>- Lau lớp, tắt điện,khóa cửa |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN: 2**
**Chủ đề nhánh 1: Trường Mầm Non Kỳ Thượng**
Thời gian thực hiện 2 tuần: Từ ngày 7/9/2026 đến ngày 18/09/2026

- Nhóm lớp: 4,5 tuổi, cơ sở Bắc Tập
- Số lượng trẻ: 33
- Giáo viên phụ trách nhóm lớp: Vũ Thị Xuân + Hoàng Thị Trung The

| Thứ / Hoạt động | Thứ hai<br>14/9/2026 | Thứ ba<br>15/9/2026 | Thứ tư<br>16/9/2026 | Thứ năm<br>17/9/2026 | Thứ sáu<br>18/9/2026 |
|---|---|---|---|---|---|
| **Đón trẻ, chơi, thể dục sáng** | **1. Đón trẻ:** Cô đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định, trao đổi với phụ huynh tình hình của trẻ. Cho trẻ chơi tự chọn ở các góc: Chơi với bộ lắp ghép đa năng, lego, ghép hình sáng tạo.<br>- Trò chuyện, nhớ lại ngày hội đến trường của bé. Trò chuyện lớp học Mẫu giáo 4,5 tuổi của bé.<br>**2. Điểm danh**: Ghi tên trẻ đến lớp - dự báo thời tiết<br>**3. Thể dục sáng:** Tập theo nhạc bài hát tháng 9: + Động tác hô hấp: Hít vào thở ra.<br>+ Động tác tay 1: Đưa tay ra phía trước, sau.<br>+ Động tác bụng 1: Đứng cúi người về trước<br>+ Động tác chân 1: Đưa chân ra các phía (5 tuổi)<br>+ Động tác chân 2: Bật lên trước, ra sau, sang bên (4 tuổi) | | | | |
| **Hoạt động học** | *** Thể dục**<br>-VĐCB: Đi mép ngoài bàn chân.<br>TCVĐ: Ai ném xa hơn<br>(Ném xa bằng 1 tay) | ***Văn học**<br>Dạy trẻ đọc đồng dao: Dung dăng dung dẻ | ***KPXH**<br>Đếm đến 6, Nhận biết nhóm có 6 đối tượng, nhận biết số 6. | *** Chữ cái**<br>- Trò chơi với chữ cái o, ô, ơ | ***PTTCKNXH**<br>- Bé vâng lời cô |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| **Tăng cường tiếng Việt** | Mép ngoài, bàn chân, ném xa | Dung dăng, dung dẻ, dắt trẻ | Bút màu, phấn, sách | Nét cong tròn, nét móc | Vâng ạ, xin chào |
| **Hoạt động góc**<br><br>**Tăng cường tiếng Việt** | **1. Góc phân vai**: Chơi gia đình nấu ăn, trường học<br>**2. Góc xây dựng**: Xây khuôn viên trường mầm non. Chơi với bộ đồ chơi thông minh.<br>**3. Góc tạo hình:** Tô màu tranh vẽ đồ chơi của bé. Nặn đồ chơi. Làm tranh từ nguyên vật liệu.<br>**4. Góc âm nhạc:** Hát, vận động, nghe các bài hát về chủ đề trường mầm non.<br>**5. Góc thư viện:** Xem tranh ảnh về các hoạt động của bé ở trường mầm non.<br>**6. Góc kỹ năng:** Kỹ năng chào hỏi lễ phép.<br>**- Luyện tập nghe, nói các từ, các câu có chứa các từ:** Gia đình, nấu ăn, niềm nở, mời chào khách.. | | | | |
| **Hoạt động ngoài trời**<br><br>**Tăng cường tiếng Việt** | **1. Hoạt động có chủ đích**<br>- Quan sát các lớp học điểm trường Bắc Xa.<br>- Sự kì diệu của viên phấn<br>- Dự kiến hoạt động phát sinh (nếu có)<br>**2. Trò chơi**<br>**a.Trò chơi vận động:** Ai đi giỏi hơn, thi xem bạn nào nhanh.<br>**b. Trò chơi dân gian:** Đi qua cầu khỉ<br>**3. Chơi tự do:** Chơi tự do xung quanh sân trường<br>**- Nghe nói, luyện tập các từ, các câu có chứa các từ:** Lớp 4 tuổi, lớp nhà trẻ, con chào cô, viên phấn, kì diệu.. | | | | |
| **Hoạt động ăn** | **1. Trước khi ăn**<br>- Trẻ vệ sinh rửa tay, rửa mặt. Kê bàn ghế cùng cô. Đọc thơ "Giờ ăn", giới thiệu món ăn, chất dinh dưỡng.<br>**2. Trong khi ăn**<br>- Hướng dẫn trẻ cầm bát, thìa, xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, nhặt thức ăn rơi, ăn hết xuất.<br>**3. Sau khi ăn**<br>- Trẻ cất bát thìa, cô lau dọn | | | | |
| **Hoạt động ngủ** | **1. Trước khi ngủ**<br>- Kê phản, chiếu, gối, chuẩn bị đi ngủ.<br>- Đi vệ sinh đúng nơi quy định. | | | | |

| | |
|---|---|
| | - Đọc thơ "Giờ đi ngủ"<br>**2. Trong khi ngủ**<br>- Cô bao quát, vỗ về trẻ ngủ, sửa tư thế ngủ cho trẻ.<br>**3. Sau khi ngủ dậy**<br>- Nhắc trẻ đi vệ sinh. Cất phản, chiếu, gối vào nơi quy định.<br>- Vận động bài " Đu quay". Ăn bữa chiều |
| **Chơi, hoạt động theo ý thích** | - Sử dụng vở chủ đề Trường mầm non tờ 1,2,3.<br>- Sử dụng vở chữ cái: Trò chơi với chữ cái o.ô.ơ<br>- Đọc thơ: Gà học chữ, mèo con đi học.<br>- Thực hành vở bé làm quen với toán. Trang 17: Nhận biết số lượng và chữ số 6<br>- Chơi tự do ở các góc: Chơi bộ rô bốt sáng tạo cho em, xếp đồ chơi gọn gàng<br>- Biểu diễn các bài hát về chủ đề mà trẻ đã biết.<br>-Nêu gương cuối tuần. |
| **Trả trẻ** | - Dọn dẹp đồ chơi<br>- Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ, trẻ chào bố mẹ , cô giáo, chào các bạn trước khi ra về.<br>- Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày: Thái độ, sức khỏe....<br>- Lau lớp, tắt điện,khóa cửa |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN: 2**

**Chủ đề nhánh 1: Trường Mầm non Kỳ Thượng**

Thời gian thực hiện 2 tuần: Tuần 2: Từ ngày 14/9/2025 đến ngày 18/9/2025

**Tên nhóm/lớp: Mẫu giáo ghép 3,4,5 tuổi.**

**Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 18 trẻ.**

**Số giáo viên/lớp, tên giáo viên: Đặng Thị Khuy + Mễ Thị Năm**

| Thứ / Hoạt động | Thứ hai 14/9/2026 | Thứ ba 15/9/2026 | Thứ tư 16/9/2026 | Thứ năm 17/9/2026 | Thứ sáu 18/9/2026 |
|---|---|---|---|---|---|
| **Đón trẻ, chơi, thể dục sáng** | **1. Đón trẻ:** Cô đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô và bố mẹ, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định<br>- Trò chuyện sáng: Giới thiệu tên trường, lớp và các khu vực trong trường, các góc trong lớp.<br>- Trẻ chơi theo ý thích<br>**2, Điểm danh** : Điểm danh trẻ đến lớp, dự báo thời tiết trong ngày<br>**3. Thể dục sáng:**<br>+ Hô hấp: Thổi bóng bay<br>+ Tay: Hai tay đưa sang ngang, đưa lên cao (3 tuổi)<br>+ Bụng lườn: Đứng cúi về trước.<br>+ Chân: Đưa chân ra các phía (5 tuổi)+ Bật lên trước, ra sau, sang bên (4 tuổi) | | | | |
| **Hoạt động học** | *** Thể dục**<br>- VĐCB: Đi mép ngoài bàn chân.<br>- TCVĐ: Ai ném xa hơn (Ném xa bằng 1 tay) | *** Tạo hình**<br>- Vẽ chân dung cô giáo (mẫu) | ***Toán**<br>- Đếm đến 6, nhận biết nhóm có 6 đối tượng, nhận biết số 6 | *** Chữ cái**<br>- Trò chơi với chữ cái o, ô, ơ | *** TCKNXH-** Bé vâng lười cô |
| **Tăng cường tiếng Việt** | - Đi mép ngoài, Bàn chân | - Chân dung<br>- Cô giáo | - Lô tô<br>- Thẻ số | - Trò chơi chữ cái | - Chào hỏi<br>- Vâng lời |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| **Hoạt động góc** | **Góc phân vai**: Gia đình, phòng khám, cửa hàng bán đồ chơi<br>**2. Góc xây dựng**: Xây điểm trường mầm non của bé<br>**3. Góc âm nhạc**: Hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề trường mầm non.<br>**4. Góc tạo hình**: Vẽ, tô màu Trường mầm non<br>**5. Góc học tập - sách**: - Xem sách, xem truyện Học trò của cô giáo Chim Khách và một số hoạt động trong trường. | | | | |
| **Tăng cường tiếng Việt** | **- Luyện tập nghe, nói các từ, các câu có chứa các từ:** *Nấu ăn, đi chợ, lớp học, đồ chơi, Bác sĩ, Khám bệnh, Vẽ, tô, xếp, sách, tranh…* | | | | |
| **Hoạt động ngoài trời** | **1. Hoạt động có chủ đích**<br>- Quan sát lớp điểm trường Đồng Dằm của bé.<br>- Thí nghiệm: Cầu vồng trong nước<br>- Dạo chơi quan sát hiện tượng phát sinh.<br>**2. Trò chơi vận động-trò chơi dân gian**<br>- Trò chơi vận động: Ai đi khéo hơn, vượt chướng ngại vật.<br>- Trò chơi dân gian: Lộn cầu vồng<br>**3. Chơi tự do: -** Chơi tự do ngoài sân trường | | | | |
| **Tăng cường tiếng Việt** | **- Nghe nói, luyện tập các từ, các câu có chứa các từ:** *Đồng Dằm, Ai đi đúng hơn, nu na nu nống.* | | | | |
| **Hoạt động ăn** | *** Trước khi ăn**: - Vệ sinh cá nhân: Dạy trẻ tập luyện thao tác rửa mặt, rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn<br>- Đọc thơ " Giờ ăn" mời cô mời bạn trước khi ăn<br>*** Trong khi ăn:** - Hướng dẫn trẻ tự xúc cơm ăn, và cầm thìa xúc ăn gọn gàng<br>*** Sau khi ăn**: Trẻ ăn xong cô nhắc trẻ cất bát, lấy nước uống và tự vặn vòi nước uống, lau miệng và đi vệ sinh. Cho trẻ ngồi về chỗ. | | | | |
| **Hoạt động ngủ** | ***Trước khi ngủ:** Cô cùng trẻ 5 tuổi kê phản, chiếu, gối - Nhắc trẻ đi vệ sinh.<br>***Trong khi ngủ:** Cô cho trẻ nằm vào chỗ của mình, cô sửa tư thế nằm cho trẻ.<br>- Cô nhắc trẻ ngủ ngoan, không mất trật tự.<br>***Sau khi ngủ.**Cô cho trẻ dậy từ từ, cất gối và đi vệ sinh. | | | | |
| | - Vận động- Ăn bữa chiều. | | | | |

| | |
|---|---|
| **Chơi, hoạt động theo ý thích** | - Thực hành cuốn chủ đề trường mầm non( tờ 6-9)<br>- Đọc đồng đồng dao: Dung dăng dung dẻ<br>- Hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề<br>- Thực hành cuốn bé làm quen với toán (Số 6)<br>- Trẻ chơi tự chọn.<br>- Nhận xét nêu gương cuối tuần |
| **Trả trẻ** | - Chỉnh chu đầu tóc, trang phục gọn gàng cho trẻ<br>- Vệ sinh trả trẻ |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 02 THÁNG 9+10**
**LỚP MẪU GIÁO 5-6 TUỔI BẮC XA**
**Chủ đề: Trường mầm non**
**Chủ đề nhánh 1: Trường mầm non Kỳ Thượng**
*Thời gian thực hiện 02 tuần: Từ ngày 07/09/2026 đến ngày 18/9/2026*

**Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 18 trẻ**
**Số giáo viên/lớp, tên giáo viên: 01 giáo viên:** Hoàng Ngọc Ánh

| Thứ / Hoạt động | Thứ hai 14/9/2026 | Thứ ba 15/9/2026 | Thứ tư 16/9/2026 | Thứ năm 17/9/2026 | Thứ sáu 18/9/2026 |
|---|---|---|---|---|---|
| **Đón trẻ, chơi, thể dục sáng** | **1. Đón trẻ:** Cô đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định và trao đổi với phụ huynh tình hình của trẻ. Động viên, an ủi, tạo niềm tin yêu để trẻ yên tâm ở lớp với cô giáo những ngày đầu đến lớp<br>- Trò chuyện với phụ huynh về chăm sóc nuôi dưỡng trẻ theo khoa học.<br>- Trò chuyện về điểm trường Bắc Xa, các khu vực trong trường, công việc của các cô các bác trong trường".<br>**2. Điểm danh**<br>- Ghi tên trẻ đến lớp - dự báo thời tiết<br>**3. Thể dục sáng**<br>**- Tập theo nhạc bài hát tháng 9 "Theo em tới trường "**<br>- Động tác hô hấp: Thổi nơ<br>- Động tác tay 2: Đưa ra phía trước, sang ngang.<br>- Động tác tay 4: Đánh chéo hai tay ra phía trước, sau.<br>- Động tác bụng 3: Nghiêng người sang 2 bên<br>- Động tác chân 4: Nâng cao chân gập gối<br>- Động tác chân 5 : Bật, đưa chân sang ngang | | | | |
| **Hoạt động học** | **Thể dục** | **Tạo hình** | **Toán** | **Chữ Cái** | **TCKNXH** |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | - VĐCB: Đi bằng mép ngoài bàn chân<br>- TCVĐ: Ai ném xa hơn | Vẽ chân dung cô giáo | Đếm đến 6, nhận biết nhóm có 6 đối tượng, nhận biết số 6 | Trò chơi chữ cái o, ô, ơ | Bé vâng lời cô |
| **Chơi, hoạt động ở các góc** | **1. Góc phân vai**: Chơi gia đình nấu ăn. Cửa hàng bán đồ dùng học tập. Chơi với bộ xe đẩy lau nhà, bàn ủi xinh xắn<br>**2. Góc xây dựng**: Xây khuôn viên trường mầm non. Chơi với bộ đồ chơi lắp ghép.<br>**3. Góc tạo hình:** Nặn đồ chơi. Làm tranh từ nguyên vật liệu<br>**4. Góc âm nhạc:** Hát, vận động, múa, nghe các bài hát về chủ đề mầm non<br>**5. Góc thư viện:** Làm sách về trường mầm non.<br>**6. Góc thiên nhiên:** Chăm sóc, nhổ cỏ, tưới nước cho cây, hoa | | | | |
| **Chơi ngoài trời** | **1. Hoạt động có chủ đích**:<br>- Quan sát trường mầm non Bắc Xa của bé.<br>- Quan sát Cổng trường.<br>- Chế tạo ống dẫn truyền âm thanh (stem)<br>- Dự kiến hoạt động phát sinh (nếu có)<br>**2. Trò chơi**<br>**a. Trò chơi vận động:** Đội nào nhanh nhất. Kẹp bóng<br>**b. Trò chơi dân gian:** Dung dăng dung dẻ; rồng rắn lên mây<br>**3. Chơi tự do:** Chơi tự do. Chơi xe đạp | | | | |
| **Hoạt động ăn** | **1. Trước khi ăn:** Trẻ vệ sinh rửa tay, rửa mặt. Kê bàn ghế cùng cô.<br>**2. Trong khi ăn:** Giới thiệu các món ăn, hướng dẫn trẻ cầm bát, thìa, xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, nhặt thức ăn rơi, ăn hết xuất. Đọc thơ "Giờ ăn"<br>**3. Sau khi ăn:** Trẻ cất bát thìa, cô lau dọn | | | | |
| **Hoạt động ngủ** | **1. Trước khi ngủ:** Kê phản, chiếu, gối, chuẩn bị đi ngủ. Đi vệ sinh đúng nơi quy định, ngủ đúng tư thế.<br>**2. Trong khi ngủ:** Cô bao quát, vỗ về trẻ ngủ<br>**3. Sau khi ngủ dậy:** Nhắc trẻ vệ sinh, cùng cô cất phản, chiếu gối. | | | | |
| | - Vận động nhẹ nhàng bài hát: Lớp chúng mình. | | | | |

| | |
|---|---|
| **Chơi hoạt động theo ý thích** | - Cho trẻ ăn bữa chiều.<br>- Dạy trẻ kỹ năng từ chối với người lạ. Xem video xử lý tình huống có thể xảy ra hằng ngày: người lạ cho quà, rủ đi chơi.<br>- Đọc đồng dao về chủ đề: Dung dăng dung dẻ, nu na nu nống…<br>- Kỹ năng giao tiếp của bé và các bạn<br>- Hoạt động với vở chủ đề trường mầm non tờ 4,5,6.<br>- Chơi tự do ở các góc: Chơi bộ ghép hình sáng tạo lớn, xếp đồ chơi gọn gàng.<br>- Biểu diễn các bài hát về chủ đề mà trẻ đã biết.<br>- Nêu gương cuối tuần |
| **Trả trẻ** | - Dọn dẹp đồ chơi. Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ.<br>- Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. Lau lớp, tắt điện, khóa cửa. |